

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 30/2003/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2003

THÔNG TƯ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định số 28/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ Quy định việc phát hành công trái xây dựng tổ quốc năm 2003 - Công trái Giáo dục

Thi hành Nghị định số 28/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định việc phát hành Công trái xây dựng Tổ quốc năm 2003 - Công trái giáo dục, Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điểm như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Công trái được phát hành và thanh toán tại hệ thống Kho bạc Nhà nước trên phạm vi cả nước.
- Việc mua công trái được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tùy theo khả năng tài chính của tổ chức, cá nhân. Nhà nước động viên các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia mua công trái thông qua công tác tuyên truyền và giao chỉ tiêu vận động mua công trái.
- Trên cơ sở chỉ tiêu vận động mua công trái, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai việc vận động có trọng tâm, trọng điểm đến từng tổ chức, cá nhân nhằm bảo đảm mức huy động vốn được giao.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

- Các quy định về công trái:

1.1- Phiếu công trái

Phiếu công trái phát hành theo 2 hình thức:

- Phiếu công trái không ghi tên, in trước mệnh giá (sau đây gọi là công trái không ghi tên) gồm 11 loại mệnh giá: 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng, 500.000 đồng, 1.000.000 đồng, 2.000.000 đồng, 5.000.000 đồng, 10.000.000 đồng, 20.000.000 đồng, 50.000.000 đồng, 100.000.000 đồng.
- Phiếu công trái có ghi tên, không in trước mệnh giá (sau đây gọi là công trái có ghi tên): Hình thức công trái này chỉ sử dụng đối với các trường hợp cá nhân, tổ chức mua công trái có giá trị từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) trở lên. Mệnh giá tối đa được phép ghi trên các phiếu công trái là 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng).

1.2- Phiếu công trái có kích thước 270 mm x 100 mm, bao gồm 2 phần: phần thân giao cho người mua công trái có kích thước 180 mm x 100 mm; phần cuống lưu giữ tại cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi phát hành có kích thước 90 mm x 100 mm.

1.3- Đặc điểm màu sắc và tiêu chuẩn kỹ thuật phiếu công trái:

a. Phiếu công trái không ghi tên:

Mặt trước:

Nền màu hồng 2 bên, cách sắc ở giữa bởi màu vàng nền và hoa văn màu vàng đậm. Tất cả các màu vàng đều phát quang dưới ánh đèn cực tím.

Cụm hoa văn ở hai bên và chữ lồng CT phát quang dưới ánh đèn cực tím.

Số sê ri: Phần thân phiếu công trái có 2 dãy sê ri (góc trên bên phải và góc dưới bên trái), mỗi dãy bắt đầu bằng 2 chữ cái và 7 chữ số. Sê ri công trái có màu đỏ cánh sen, phát quang dưới ánh đèn cực tím.

Mặt sau:

Có nền màu đỏ, khung và chữ màu đỏ đậm.

Giấy in: Phiếu công trái được in bằng giấy đặc chủng, có khả năng chống làm giả.

Mực in: Phiếu công trái được in bằng loại mực không tẩy xóa được, có sử dụng loại mực phát quang để chống làm giả.

b. Phiếu công trái có ghi tên:

Mặt trước:

Nền màu xanh 2 bên, cách sắc ở giữa bởi màu vàng nền và hoa văn màu vàng đậm.

Mặt sau: Nền màu xanh, khung và chữ màu xanh đậm.

Giấy in, mực in và các yếu tố khác như quy định tại điểm "a" trên đây.

1.4- Phiếu công trái do Bộ Tài chính quy định mẫu và giao cho Kho bạc Nhà nước TW tổ chức in và quản lý thống nhất trong phạm vi cả nước.

Ở mặt trước, phía dưới, bên phải của tờ phiếu công trái là chữ ký của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

1.5- Kho bạc Nhà nước Trung ương tổ chức in ấn, bảo quản và cung cấp ấn chỉ công trái cho các Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Việc giao nhận, vận chuyển, bảo quản và quản lý ấn chỉ công trái được thực hiện như đối với tiền mặt và các ấn chỉ có giá trị.

1.6- Kho bạc Nhà nước được sử dụng số ấn chỉ công trái đã in năm 1999 chưa phát hành hết (trừ loại mệnh giá 20.000 đồng), đồng thời được in bổ sung theo nhu cầu sử dụng.

1.7- Do đặc điểm của đợt phát hành công trái XDTQ năm 2003 là công trái giáo dục, vì vậy mặt trước của thân phiếu công trái được đóng dấu mộc có dòng chữ "Công trái giáo dục". Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm tổ chức khắc dấu và hướng dẫn thực hiện

2 - Phát hành công trái

2.1- Công trái được phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam, có thời hạn 5 năm, phát hành từ ngày 5/5/2003 trong phạm vi cả nước.

2.2- Tổng mức huy động là 2.000 tỷ đồng (hai nghìn tỷ đồng). Tuỳ kết quả huy động thực tế, Bộ Tài chính sẽ thông báo dừng phát hành công trái vào thời điểm thích hợp.

2.3- Đối tượng mua công trái bao gồm:

a- Công dân Việt Nam ở trong nước và ngoài nước.

b- Người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

c- Người nước ngoài làm việc, cư trú ở Việt Nam.

d- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

đ- Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

e- Doanh nghiệp Nhà nước.

f- Doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế.

g- Tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

Các đối tượng quy định tại điểm d, đ, e, f không được sử dụng kinh phí của Ngân sách Nhà nước cấp để mua công trái.

Đối tượng là người Việt Nam ở nước ngoài có nguyện vọng mua công trái có thể thông qua tổ chức hoặc cá nhân đại diện cho mình tại Việt Nam để mua công trái.

Các tổ chức, cá nhân có thể mua công trái bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản với số lượng không hạn chế.

2.4- Căn cứ vào mức thu nhập của dân cư và khả năng tài chính của các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức; Bộ Tài chính giao chỉ tiêu vận động mua công trái cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức. Đối với các tổ chức có khó khăn về tài chính, các xã nghèo đặc biệt khó khăn, các đối tượng dân cư có thu nhập thấp không giao chỉ tiêu vận động mua công trái.

2.5- Kho bạc Nhà nước trực tiếp tổ chức phát hành công trái, có trách nhiệm: Tính toán lập kế hoạch in phiếu công trái theo cơ cấu mệnh giá hợp lý, cung cấp đầy đủ cho các đơn vị Kho bạc Nhà nước phát hành; tổ chức các bàn bán công trái cố định và lưu động; đơn giản hoá thủ tục hành chính nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các đối tượng mua công trái; tổ chức hạch toán kế toán các khoản thu công trái theo quy định của pháp luật; theo dõi và báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hiện chỉ tiêu vận động mua công trái của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, đề xuất việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có mức mua công trái cao.

2.6- Việc sử dụng vốn và hạch toán tiền mua và lãi công trái đối với các doanh nghiệp thực hiện theo văn bản hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính.

3- Thanh toán công trái:

3.1- Tiền gốc và lãi công trái được thanh toán theo nguyên tắc sau:

a- Tiền gốc:

Tiền gốc công trái được thanh toán một lần khi đến hạn (đủ 60 tháng).

Trường hợp chủ sở hữu có khó khăn đặc biệt hoặc rủi ro bất khả kháng (như bị thiên tai, hoả hoạn) được cấp chủ quản, cơ quan quản lý trực tiếp hoặc chính quyền địa phương xác nhận, Kho bạc Nhà nước sẽ xem xét, giải quyết thanh toán công trái trước thời hạn.

Trường hợp đến hạn mà chủ sở hữu công trái chưa đến thanh toán, Kho bạc Nhà nước bảo lưu cả gốc và lãi công trái trên một tài khoản riêng và không tính lãi trong thời gian quá hạn thanh toán.

b- Tiền lãi:

Tiền lãi công trái được thanh toán một lần khi đến hạn cùng với tiền gốc.

Lãi suất ghi trên phiếu công trái phát hành năm 2003 là 8%/năm (bao gồm cả mức trượt giá và tỷ lệ lãi suất 1,5%/năm) và lãi suất tính cho 5 năm là 40%.

Trường hợp mức trượt giá thực tế trong 5 năm cộng với lãi suất 5 năm (7,5%) lớn hơn 40% thì người sở hữu công trái sẽ được Nhà nước bù chênh lệch.

Trường hợp mức trượt giá thực tế trong 5 năm cộng với lãi suất 5 năm (7,5%) thấp hơn hoặc bằng 40% thì người sở hữu công trái vẫn được hưởng lãi suất 40% như ghi trên phiếu công trái đã phát hành.

Trường hợp thanh toán trước hạn, lãi suất được tính như sau:

Nếu thời gian mua công trái chưa đủ 12 tháng thì không được hưởng lãi.

Nếu thời gian mua công trái từ đủ 12 tháng đến dưới 24 tháng thì được hưởng lãi là 8%.

Nếu thời gian mua công trái từ đủ 24 tháng đến dưới 36 tháng thì được hưởng lãi là 16%.

Nếu thời gian mua công trái từ đủ 36 tháng đến dưới 48 tháng thì được hưởng lãi là 24%.

Nếu thời gian mua công trái từ đủ 48 tháng đến dưới 60 tháng thì được hưởng lãi là 32%.

Lãi suất thanh toán trước hạn là cố định, không phụ thuộc vào sự biến động của mức trượt giá.

3.2- Hệ thống Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm tổ chức việc thanh toán gốc, lãi công trái; hướng dẫn chủ sở hữu công trái thực hiện các thủ tục cần thiết bảo đảm thuận lợi và an toàn; tổ chức hạch toán kế toán các khoản thanh toán gốc, lãi công trái theo quy định hiện hành.

3.3- Địa điểm thanh toán công trái:

Trường hợp thanh toán công trái đến hạn và quá hạn: